

**2023-2024 Spring Point Score Run at Vincentia Sailing Club
Handicap Results**

38 Races Sailed with 4 Drops

Place	Score	Skipper	Sail No	Ht 1	Ht 2	Ht 3	Ht 4	Ht 5	Ht 6	Ht 7	Ht 8	Ht 9	Ht 10	Ht 11	Ht 13	Ht 14	Ht 15	Ht 16	Ht 17	Ht 18	Ht 19	Ht 20	Ht 21	Ht 22	Ht 23	Ht 24	Ht 25		
1	133.5	Mick Butler	112124	3.0	4.0	9.0	[10.0S]	1.0	6.0	6.0	5.0	1.0	2.0	2.0	1.0	1.0	1.0	2.0	1.0	3.0	5.0	3.0	3.0	2.0	2.5	8.0	8.0		
2	144.8	Peter Dobson	63276	7.0	3.0	5.0	4.0	3.0	5.0	8.0	9.05	1DUT	3.0	[15.0S]	5.0	6.0	4.0	5.5	3.0	2.0	[10.0]	7.0	5.0	3.0	4.0	7.0	1.0		
3	167.4	Jake de Rooy	63294	29.0C	29.0C	[29.0C]	[29.0C]	2.0	3.0	5.0	3.03	4DUT	1.0	1.0	2.0	5.0	6.0	1.0	2.0	1.03	4DUT	3.4DUT	3.4DUT	3.4DUT	3.4DUT	3.4DUT	2.0	2.0	
4	187.5	Pat Butler	81297	1.0	1.0	1.0	2.0	6.5	7.0	2.0	1.5	5.0	6.0	4.0	29.0C	8.0	5.0	3.5	6.0	5.0	1.0	1.0	1.0	1.0	1.0	12.0S	9.0		
5	190.5	Adrian Mills	55107	2.0	2.0	3.0	3.0	5.0	1.0	7.0	7.0	15.0F	15.0S	[15.0S]	6.0	7.0	13.0F	5.5	5.0	4.0	9.0	5.5	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	6.0	6.0		
6	238.5	Andrew McKenzie	45737	6.0	8.0	4.0	7.0	29.0C	29.0C	10.0	1.5	2.0	5.0	3.0	29.0C	29.0C	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	4.0	4.0	2.0	6.0	2.5	5.0	3.0	
7	439	Clare Eastman	114589	5.0	5.0	7.0	1.0	8.0	8.0	1.0	4.0	6.0	7.0	5.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	4.0	7.0	
8	464.1	Jeremy Lawson	071	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	6.3DUT	6.3DUT	6.3DUT	6.3DUT	6.3DUT	6.3DUT	6.3DUT	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	1.0	4.0
9	578	James R	111742	29.0C	6.0	2.0	10.0S	14.0S	9.0	3.0	8.0	4.0	9.0	15.0S	8.6DUT	29.0C	8.6DUT	8.6DUT	8.6DUT	8.6DUT	8.6DUT	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
10	641.3	Steven Anderson	63300	4.0	7.0	6.0	5.0	6.5	4.0	12.0	12.0	15.0F	4.0	15.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	12.0	11.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
11	713	Bryn Mills	45725	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	4.0	2.0	2.0	13.0S	13.0S	13.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
12	717	Craig Hatton	63251	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	7.0	4.0	3.0	3.5	4.0	6.0	2.0	5.5	4.0	5.0	6.0	29.0C	29.0C		
13	733.5	Dave	61676	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	4.0	2.0	11.0	6.0	3.0	8.0	15.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
14	765.5	Andrew Spinelli	40189	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	3.0	2.0	7.0	4.0	7.0	3.0	4.0	
15	799.5	Glenn Gilbert	45620	9.0S	10.0S	8.0	6.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
16	809	Nigel	115103	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	10.0	10.0	4.0	10.0	7.0	15.0S	15.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
17	812	Bridget Raftery	61689	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	11.0	29.0C	8.0	10.0F	10.0S	29.0C	29.0C	
18	841	Ian	1215	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	8.0	9.0	13.0S	13.0S	13.0S	13.0S	8.0	10.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
19	844	Zoe	81297	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	9.0	10.0	13.0S	13.0S	13.0S	13.0S	7.0	12.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
20	856	Egbert Dooper	1673	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	6.0	9.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
21	870	Gaven Luxton	63439	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	3.0	3.0	13.0S	13.0S	13.0S	13.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
22	871	Edde	24945	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	9.0	14.0S	9.0	11.0	15.0F	15.0S	15.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
23	883	Rene	Getaway 1	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	11.0	14.0S	15.0S	15.0S	15.0S	15.0S	15.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
24	888	Brody	105417	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	12.0F	12.0S	13.0S	13.0S	13.0S	13.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	

2023-2024 Spring Point Score Run at Vincentia Sailing Club
Handicap Results

Place	Score	Skipper	Sail No	Ht 1	Ht 2	Ht 3	Ht 4	Ht 5	Ht 6	Ht 7	Ht 8	Ht 9	Ht 10	Ht 11	Ht 13	Ht 14	Ht 15	Ht 16	Ht 17	Ht 18	Ht 19	Ht 20	Ht 21	Ht 22	Ht 23	Ht 24	Ht 25	
25	893		001	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	9.0	10.0	
26	917	Will Mc Kenzie	61689	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	6.0	7.0	5.0	29.0C	29.0C	
27	920	Hazel	24945	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	11.0
28	936	Brian Baits	63140	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C

**2023-2024 Spring Point Score Run at Vincentia Sailing Club
Yardstick Results**

38 Races Sailed with 4 Drops

Place	Score	Skipper	Sail No	Ht 1	Ht 2	Ht 3	Ht 4	Ht 5	Ht 6	Ht 7	Ht 8	Ht 9	Ht 10	Ht 11	Ht 13	Ht 14	Ht 15	Ht 16	Ht 17	Ht 18	Ht 19	Ht 20	Ht 21	Ht 22	Ht 23	Ht 24	Ht 25		
1	86.5	Mick Butler	112124	3.0	2.0	9.0	[10.0S]	1.0	6.0	5.0	4.0	2.0	1.0	1.0	1.0	1.0	1.0	1.0	1.0	1.0	4.0	2.0	2.0	1.0	2.0	4.0	4.0		
2	171.9	Peter Dobson	63276	7.0	5.0	5.0	5.0	3.0	3.0	10.0	[10.0]5.8DUT	3.0	[15.0S]	6.0	5.0	4.0	5.5	4.0	3.0	9.0	7.0	6.0	6.0	6.0	6.0	8.0	1.0		
3	186	Pat Butler	81297	1.0	1.0	2.0	2.0	4.0	7.0	2.0	2.0	5.0	5.0	4.0	29.0C	8.0	5.0	3.0	6.0	6.0	2.0	1.0	3.0	2.0	1.0	12.0S	9.0		
4	198.5	Andrew McKenzie	45737	2.0	6.0	3.0	4.0	29.0C	29.0C	6.0	1.0	1.0	2.0	2.0	29.0C	29.0C	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	1.0	3.0	1.0	3.0	3.0	3.0	3.0		
5	213.9	Jake de Rooy	63294	29.0C	29.0C	[29.0C]	[29.0C]	6.0	5.0	9.0	7.0	4.9DUT	4.0	3.0	5.0	7.0	6.0	4.0	3.0	2.0	4.9DUT	4.9DUT	4.9DUT	4.9DUT	4.9DUT	2.0	2.0		
6	218.5	Adrian Mills	55107	5.0	3.0	4.0	3.0	5.0	2.0	8.0	6.0	15.0F	15.0S	[15.0S]	7.0	6.0	13.0F	5.5	5.0	5.0	10.0	6.0	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	7.0	7.0		
7	443	Clare Eastman	114589	4.0	4.0	6.0	1.0	8.0	10.0	1.0	5.0	6.0	7.0	5.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	5.0	6.0	
8	480	Jeremy Lawson	071	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	7.0DUT	7.0DUT	7.0DUT	7.0DUT	7.0DUT	7.0DUT	7.0DUT	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	[29.0C]	1.0	5.0	
9	578	James R	111742	29.0C	7.0	1.0	10.0S	14.0S	8.0	3.0	8.0	4.0	9.0	15.0S	8.6DUT	29.0C	8.6DUT	8.6DUT	8.6DUT	8.6DUT	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
10	656.4	Steven Anderson	63300	6.0	8.0	8.0	7.0	7.0	4.0	12.0	12.0	15.0F	8.0	15.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	12.0	11.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
11	705	Craig Hatton	63251	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	4.0	4.0	3.0	2.0	2.0	4.0	3.0	4.0	4.0	4.0	4.0	4.0	29.0C	29.0C	
12	710	Bryn Mills	45725	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	3.0	2.0	2.0	13.0S	13.0S	13.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C
13	714	Dave	61676	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	2.0	1.0	7.0	3.0	3.0	6.0	15.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
14	781	Andrew Spinelli	40189	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	6.0	5.0	7.0	7.0	7.0	6.0	8.0		
15	797	Glenn Gilbert	45620	9.0S	10.0S	7.0	6.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	8.0DUT	8.0DUT
16	809	Nigel	115103	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	10.0	9.0	4.0	9.0	7.0	15.0S	15.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
17	830	Bridget Raftery	61689	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
18	840.5	Ian	1215	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	8.0	9.0	13.0S	13.0S	13.0S	13.0S	8.0	9.5	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
19	844	Zoe	81297	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	9.0	10.0	13.0S	13.0S	13.0S	13.0S	7.0	12.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
20	852	Egbert Dooper	1673	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	5.0	8.0	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
21	869	Gaven Luxton	63439	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	2.0	3.0	13.0S	13.0S	13.0S	13.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
22	873	Edde	24945	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	9.0	14.0S	11.0	11.0	15.0F	15.0S	15.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
23	883	Rene	Getaway 1	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	11.0	14.0S	15.0S	15.0S	15.0S	15.0S	15.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	
24	888	Brody	105417	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	12.0F	12.0S	13.0S	13.0S	13.0S	13.0S	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	

2023-2024 Spring Point Score Run at Vincentia Sailing Club
Yardstick Results

Place	Score	Skipper	Sail No	Ht 1	Ht 2	Ht 3	Ht 4	Ht 5	Ht 6	Ht 7	Ht 8	Ht 9	Ht 10	Ht 11	Ht 13	Ht 14	Ht 15	Ht 16	Ht 17	Ht 18	Ht 19	Ht 20	Ht 21	Ht 22	Ht 23	Ht 24	Ht 25	
25	893		001	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	9.0	10.0	
26	914	Will Mc Kenzie	61689	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	5.0	5.0	5.0	29.0C	29.0C	
27	920	Hazel	24945	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	11.0
28	934.5	Brian Baits	63140	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C	29.0C